

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28-3-2023

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Bà Phạm Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 356/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2022 về việc ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09 ngày 10/3/2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn V, xã Q, Thanh Hà, Hải Dương.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn V, xã Q, Thanh Hà, Hải Dương.

3. *Người làm chứng:*

- Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1958, địa chỉ: Thôn V, xã Q, Thanh Hà, Hải Dương.

- Chị Nguyễn Thị Thuý N, sinh năm 2001, địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

(Tại phiên tòa anh C Vắng mặt; chị T và những người làm chứng vắng mặt nhưng trước đó đã có ý kiến đề nghị xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn và lời khai của nguyên đơn thể hiện: Chị T và anh C kết hôn vào ngày 04/12/1994 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sông Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, anh C thường xuyên uống rượu say sin rồi chửi bới chị. Vợ chồng đã sống ly thân từ nhiều năm nay, không ai quan tâm đến ai. Đến nay chị xác định không còn tình cảm với anh C nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh C.

Về con chung: Vợ chồng chị có 03 con chung là Nguyễn Đức Trường sinh năm 1996, Nguyễn Thị Thúy An sinh năm 1997, Nguyễn Thị Thúy N sinh năm 2001. Do các con đều đã thành niên nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công sức, nợ chung: Vợ chồng chị tự thỏa thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, TAND huyện Thanh Hà đã nhiều lần triệu tập và tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định pháp luật nhưng bị đơn không đến Tòa án làm việc.

* Lời khai của người làm chứng là Nguyễn Thị Thúy N và bà Hoàng Thị T1, cũng như kết quả xác minh tại địa phương thể hiện: Trong thời gian chung sống, vợ chồng chị T, anh C đã nảy sinh mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ nhiều năm nay như chị T khai là đúng.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Hà phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, 228, 229, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân, xử chị T ly hôn anh C. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Tại phiên tòa, nguyên đơn, người làm chứng vắng mặt nhưng trước đó họ đã đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt họ. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng theo quy định tại Điều 227, 228, 229 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị T và anh C có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sông Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị T, anh C đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng về tính cách, lối sống. Thực tế, vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị T xác định không còn tình cảm gì với anh C và xin ly hôn với anh C. Mặt khác quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh C nhiều lần nhưng anh C không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Điều đó thể hiện bị đơn không có thiện chí đoàn tụ và không còn tha thiết níu giữ cuộc hôn nhân này. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử chị T ly hôn với anh C là phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về con chung:* Do 03 con chung của anh C, chị T đều đã thành niên và có khả năng lao động nên không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết.

[4]. *Về tài sản, công sức, nợ chung:* Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét.

[5]. *Về án phí:* Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 229, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Hoàng Thị T ly hôn anh Nguyễn

Đức C.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000552 ngày 12/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; chị T đã thi hành xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã thị trấn Sông Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung